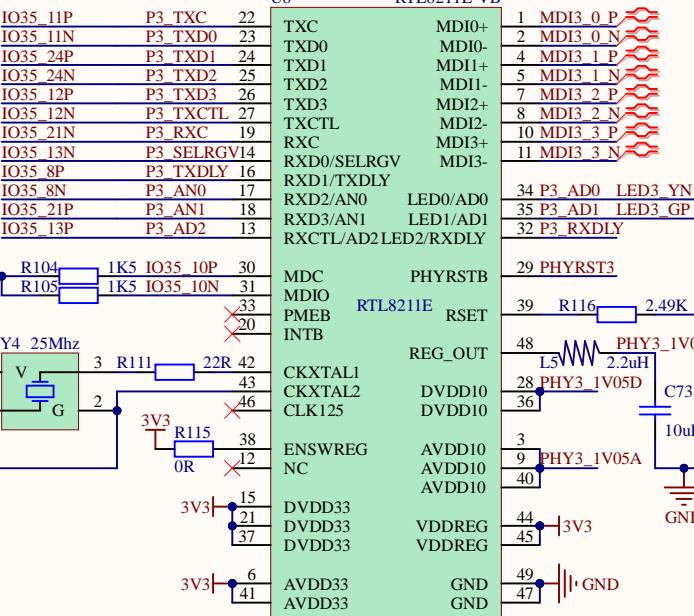


1

2

3

4



3V3 R97 10K C60 10uF || GND

PHY3_1V05 FB11 102 PHY3_1V05D C64 C67 C70
FB12 102 PHY3_1V05A C65 C68 C71
3V3 || GND

3V3 R120 10K C75 10uF || GND

P4_TXDLY R129 4K7 3V3
P4_RXDLY R130 4K7 3V3
P4_AN0 R131 4K7 3V3
P4_AN1 R132 4K7 3V3
P4_SELRGV R133 4K7 3V33V3 R94 NC P3_AD2 R112 4K7
R95 NC P3_AD1 R113 4K7
R96 4K7 P3_ADO R114 NC
△ PHY地址配置, 默认001 GND3V3 C61 C62 C63 C66 C69 C72
104 104 104 104 10uF 10uF3V3 R117 NC P4_AD2 R135 4K7
R118 NC P4_AD1 R136 4K7
R119 4K7 P4_ADO R137 NC
△ PHY地址配置, 默认001 GND

总线2 A路

2

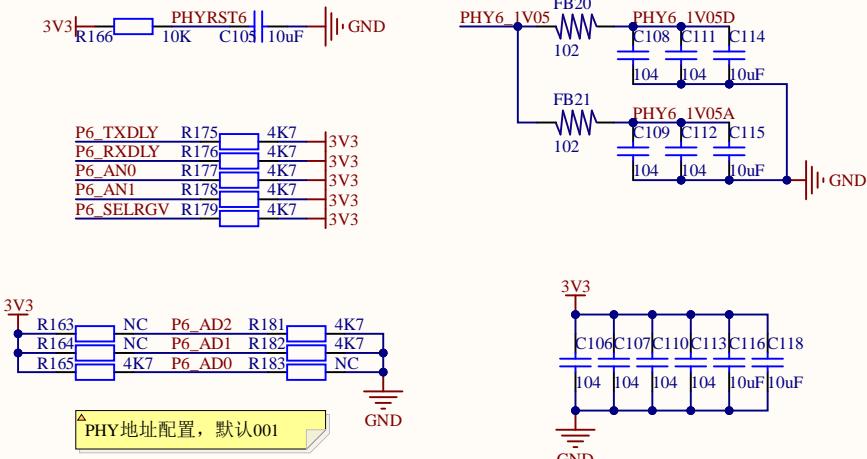
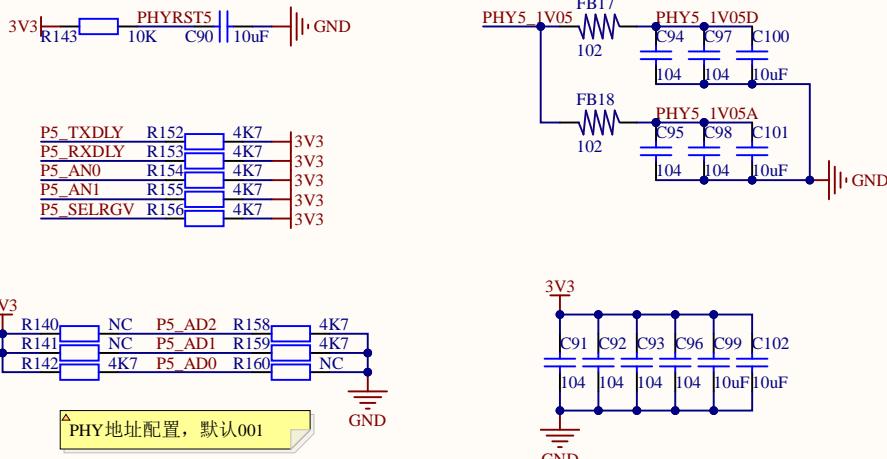
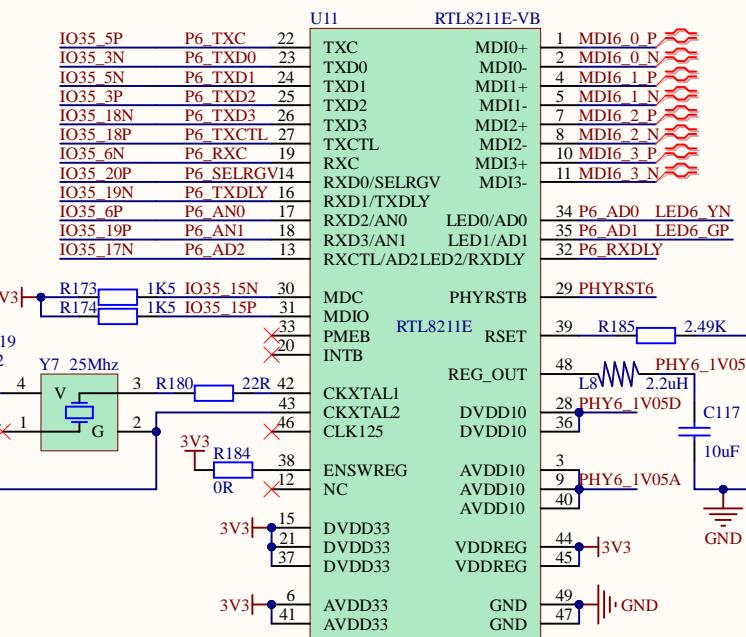
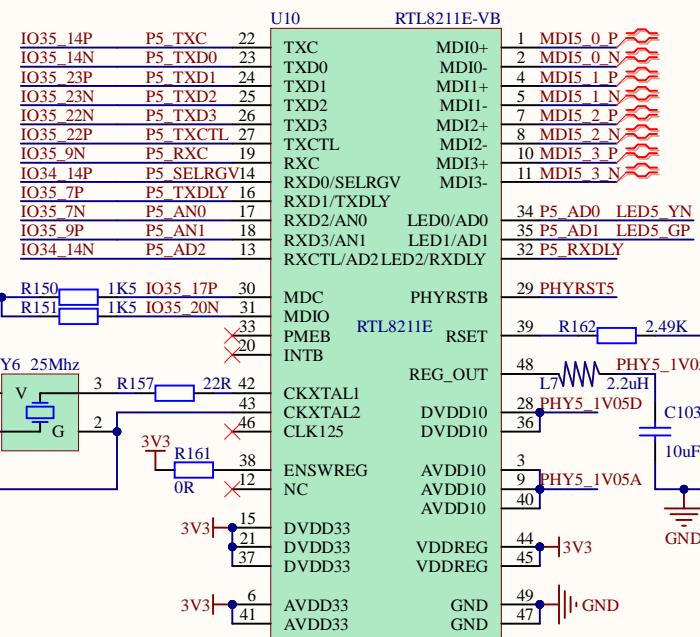
总线2 B路

PHY4_1V05 FB14 102 PHY4_1V05D C78 C81 C84
FB15 102 PHY4_1V05A C79 C82 C85
3V3 || GND3V3 C76 C77 C80 C83 C86 C88
104 104 104 104 10uF 10uF

3

4

1 2 3 4



总线3 A路

总线3 B路

1 2 3 4

